TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐẤT** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HSST
Ngày: 26 - 05 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Quế Phượng.
2/ Bà Trần Thị Mộng Thu.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2025/TLST-HS ngày 28/03/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2025/QĐXXST-HS ngày 12/5/2025 đối với bị cáo:

CAO VĂN N, sinh năm 1996, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. HKTT: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: đi biển; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Cao Đặng L, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm 1973. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ: Sét Lâm Phương D, sinh năm 1998 (chưa đăng ký kết hôn); Con: có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2025, chuyển tạm giam ngày 15/01/2025 theo Lệnh tạm giam số 37/LTG ngày 14/01/2025 của cơ quan CSĐT Công an huyện L (nay thuộc Công an tỉnh B). Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
+ Ông Tô Văn B, sinh năm 2003 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Người chứng kiến: ông Cao Đăng L2, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày 04/01/2025, khi đối tượng tên T (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L gặp Cao Văn N thì N hỏi và nhờ T liên hệ mua dùm ma túy loại Heroine với số tiền 1.000.000đồng, T đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N được 01 đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) do T nhờ đến phòng trọ gặp và chở N đến đường hẻm thuộc khu vực núi C, xã T huyện L gặp và mua của đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 14 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, để trong gói nylon có dòng chữ màu đỏ "SIRO HO – CẢM ICHNHI" với giá 1.000.000đồng. Sau khi có ma túy, N đem về phòng trọ cất giấu mục đích bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ 30 ngày 06/01/2025, Tô Văn B (tên gọi khác T1) gặp và mua của N 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy với giá 100.000đ. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, Công an thị trấn L, huyện L kiểm tra phát hiện N có hành vi Tàng trữ trái phép 13 đoạn ống nhựa có chứa ma túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với N đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý.

Tại cơ quan công an, Cao Văn N khai nhận tàng trữ trái phép 13 đoạn ống nhựa có chứa ma túy nêu trên mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 114/KL-KTHS-MT ngày 0310/01/2025 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận:

Một phong bì màu trắng, được niêm phong , có hình dấu của Công an thị trấn L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, và 02 hình dấu vân tay ghi Trỏ trái, trỏ phải – Cao Văn N, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Trần Văn M, Nguyễn Văn C, Phạm Dương Phương N1, Phạm Thị Bích H1, bên trong có 01 (Một) gói nylon đựng 13 đoạn ống nhựa màu trắng – hàn kín hai đầu chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu A), gửi đến giám định có khối lượng 0,5616 gam, là ma túy loại Heroine.

- Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ Riêng 01 phong bì được niêm phong vụ số 114 ghi ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định), 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng. Tất cả các vật chứng trên, hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSLĐ ngày 28/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Cao Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa qua xét hỏi bị cáo N khai nhận ngoài lần bán ma túy cho B, số ma túy còn lại bị cáo bị bắt quả tang đang tàng trữ với mục đích bán kiếm lời nhưng thực tế chưa thực hiện việc mua bán cho người khác. Do có việc làm rõ lời khai của bị cáo nên đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng Điều 39 Bộ luật hình sự rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự chuyển sang khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên tại phiên tòa sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong vụ số 114 ghi ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định), đây là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 100.000đồng bị cáo N có được từ việc bán ma túy cho Tô Văn B, đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại sung Công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo N không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện L (nay thuộc Công an tỉnh B), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cao Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/01/2025 tại khu vực phòng trọ thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, N đã bán cho Tô Văn B (tên gọi khác là T1) 01 đoạn ống nhựa màu trắng, chứa ma túy loại Heroine với giá 100.000đ. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, Công an thị trấn L, huyện L bắt quả tang N tàng trữ trái phép 13 đoạn ống nhựa màu trắng có tổng khối lượng 0,5616 gam Heroine với mục đích bán cho người khác kiếm lời.

Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cao Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm lây lan tệ nạn xã hội trong cộng đồng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài lần bán 01 ống ma túy với giá 100.000đ cho Tô Văn B, bị cáo còn bị bắt quả tang đang tàng trữ 13 ống nhựa có chứa ma túy có tổng khối lượng 0,5616 gam Heroine với mục đích bán kiếm lời, nên bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải có một bản án nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong vụ số 114 ghi ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định), đây là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 100.000đồng bị cáo N có được từ việc bán ma túy cho Tô Văn B, đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại sung Công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với đối tượng tên T đã có hành vi giới thiệu, đối tượng chở Cao Văn N đi mua ma túy và đối tượng tên H đã có hành vi bán ma túy cho N (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Tô Văn B đã có hành vi mua ma túy của N về sử dụng và đã sử dụng hết số ma túy đó, không thực hiện được việc giám định ma túy nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với B về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tô Văn B hiện đang điều trị ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Cao Văn N 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2025.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong vụ số 114 ghi ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định), đây là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 41/BB-CCTHADS ngày 31/3/2025)

+ Đối với số tiền 100.000đồng bị cáo N có được từ việc bán ma túy cho Tô Văn B, đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại sung Công quỹ Nhà nước.

- Án phí: bị cáo Cao Văn N phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 26/5/2025, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân

tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Đất;
- CA huyện Long Đất;
- Chi cục THA dân sự H. Long Đất;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh BR-VT;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương